| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KIM THÀNH**<br>**TỈNH HẢI DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 36/2019/HS-ST
Ngày 05-8-2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

***- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Sơn

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Nhuần - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn S**, sinh năm 1989; nơi sinh, nơi đăng ký thường trú, nơi ở: Thôn A, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Q và hai con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2007, có hành vi trộm cắp tài sản, bị Công an huyện Nam Sách xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 50/QĐ-XPHC ngày 06/3/2007.

Bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương từ ngày 26/6/2019 đến ngày 29/6/2019. Hiện tại ngoại, có mặt.

*- Bị hại:*

1. Chị Lê Thị L, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương;

2. Chị Đồng Thị A, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương;

3. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện T, tỉnh Hải Dương;

Đều vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Đăng T, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn V, xã P, huyện T, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

Vụ án được áp dụng theo thủ tục rút gọn.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn S là công nhân may, làm việc tại xưởng Block 1 của Công ty trách nhiệm hữu hạn may T, địa chỉ: Xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 26/6/2019, Nguyễn Văn S đi bộ đến xưởng Block 5 của Công ty. S nhìn thấy công nhân của xưởng đang nằm ngủ trưa tại nền nhà xưởng. Lúc đó, S nhìn thấy chiếc điện thoại di động Oppo F3, có ốp lưng bằng nhựa của chị Đồng Thị A để ở nền nhà, bên cạnh chị A đang ngủ. S lấy chiếc điện thoại cho vào túi quần bên trái đang mặc. S đi tiếp vào bên trong, thấy chiếc điện thoại di động SamSung J6, có ốp lưng bằng nhựa của chị Nguyễn Thị L để ở nền nhà, bên cạnh chị L đang ngủ. S lấy chiếc điện thoại cho vào túi quần bên trái đang mặc. S tiếp tục đi được 10 mét, thấy chiếc điện thoại di động SamSung J2 của chị Lê Thị L để trong chiếc dép cạnh đầu chị L đang nằm ngủ. S lấy chiếc điện thoại của chị L cầm trên tay thì bị anh Nguyễn Đăng T phát hiện, hô hoán. S bỏ chạy thì bị công nhân đuổi theo, bắt giữ và báo lực lượng Công an xã L đến lập biên bản, quản lý 03 chiếc điện thoại nêu trên.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 27/6/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 trị giá 4.333.600 đồng, 01 chiếc ốp lưng điện thoại di động trong suốt trị giá 43.300 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J6 trị giá 2.800.100 đồng, 01 chiếc ốp lưng điện thoại di động màu hồng trị giá 46.700 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J2 trị giá 1.733.400 đồng. Tổng trị giá các tài sản trên là 8.957.100 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo S khai nhận hành vi như nêu trên.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ-VKS ngày 23/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 09 tháng đến 12 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo S khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 26/6/2019, tại Công ty trách nhiệm hữu hạn may T, thuộc xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, Nguyễn Văn S có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 của chị Đồng Thị A, trị giá 4.333.600 đồng, kèm một ốp lưng điện thoại trị giá 43.300 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J6 của chị Nguyễn Thị L, trị giá 2.800.100 đồng, kèm ốp lưng điện thoại trị giá 46.700 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung J2 của chị Lê Thị L, trị giá 1.733.400 đồng. Tổng giá trị tài sản, bị cáo chiếm đoạt là 8.957.100 đồng. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản để lấy tiền ăn tiêu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 3 hành vi trộm cắp tài sản của 3 bị hại, trong đó có 2 hành vi đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội từ hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Về nhân thân, năm 2007 bị cáo đã bị Công an huyện Nam Sách xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

[4] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, nhân thân bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, hai con còn nhỏ, gia đình bị cáo có ông nội là người có công với Nhà nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Tòa án giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Nhưng, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hiện bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra quản lý ba chiếc điện thoại di động, sau đó đã trả lại cho bị hại. Bị hại đã nhận lại đủ tài sản, không yêu cầu, đề nghị bồi thường gì thêm nên Tòa án không phải giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết luận phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 463, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 08 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 07 tháng 27 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ tuyên án sơ thẩm; đối với người vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Sơn**